

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 170/GP-UBND

Sơn La, ngày 24 tháng 01 năm 2018

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

SỞ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG T. SƠN LA	
Số: 133.1	ĐẾN
Ngày: 30.01.18	
Chuyển: <u>Phạm Tấn</u>	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định bảo vệ tài nguyên nước dưới đất;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất ngày 20/12/2017 của Doanh nghiệp tư nhân Minh Thúy và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 79/TTr-STNMT ngày 19/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Doanh nghiệp tư nhân Minh Thúy (địa chỉ: Tiểu khu 19/5, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) khai thác, sử dụng nước dưới đất với các nội dung sau:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cấp nước phục vụ cho hoạt động tại Trang trại chăn nuôi lợn của Doanh nghiệp.

2. Vị trí công trình khai thác nước: Tại tiểu khu 19/5, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn. Tọa độ theo VN 2000 (kinh tuyến trục 104^0 , múi chiếu 3^0):

- Giếng khoan (G): X = 2339274, Y = 514536;

- Hang karst (D): X = 2339269, Y = 514724.

3. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước khe nứt - Karst trong các trầm tích carbonat hệ tầng Đồng Giao (t_2^2).

4. Tổng số công trình khai thác: 01 giếng khoan và 01 hang karst.

5. Tổng lượng nước khai thác lớn nhất: 130 m³/ngày đêm.

6. Thời hạn khai thác: 07 năm (*bảy năm*) tính từ ngày Giấy phép này có hiệu lực thi hành.

Vị trí, tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trực 104 ⁰ , múi chiều 3 ⁰)		Lưu lượng (m ³ /ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y			Từ	Đến			
Giếng	2339274	514536	65	15	42	58	2,5	17,7	t_2^2
Hang karst	2339269	514724	65	15			25	29,45	t_2^2

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Doanh nghiệp tư nhân Minh Thúy:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Giấy phép ngày; nếu thay đổi nội dung quy định tại Giấy phép phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định tại Điều 16 Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và cam kết trong Hồ sơ cấp phép. Cụ thể:

- Lắp đặt thiết bị kiểm soát lưu lượng nước khai thác;
- Quan trắc mực nước tĩnh, mực nước động, hạ thấp mực nước;
- Quan trắc chất lượng nước:

+ Nước khai thác: 01 điểm trước khi vào hệ thống xử lý. Tần suất 6 tháng/lần, so sánh với giới hạn cho phép tại QCVN 09-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dưới đất (*số chỉ tiêu phân tích: Ít nhất 13 chỉ tiêu theo cam kết tại Báo cáo hiện trạng khai thác nước dưới đất trong hồ sơ đề nghị cấp phép*).

+ Nước sau khi xử lý: 01 điểm sau hệ thống xử lý; tần suất quan trắc 6 tháng/lần; so sánh với giới hạn cho phép tại QCVN 01-39:2011/BNNPTNT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh nước dùng trong chăn nuôi (*số chỉ tiêu phân tích: 14 chỉ tiêu như kết quả phân tích mẫu nước sau khi xử lý tại hồ sơ đề nghị cấp phép*).

3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định tại Điều 15 Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định. Bảo vệ nguồn nước dưới đất trong quá trình khai thác theo quy định tại Điều 14 Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT

ngày 31/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước.

6. Hằng năm (trước ngày 15/12), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Sơn La (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La.

8. Các yêu cầu khác để bảo vệ tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, phòng chống sụt lún đất, ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước liên quan đến việc khai thác nước dưới đất:

- Bảo đảm tầng chứa nước không bị suy thoái, cạn kiệt, bảo vệ môi trường sinh thái, không gây sụt lún mặt đất;

- Khai thác nước dưới đất đảm bảo hạ thấp mực nước dưới đất trong giới hạn cho phép (không quá 42 m) theo quy định tại Phụ lục II Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 28/8/2012 của UBND tỉnh.

- Phát hiện, xử lý, khắc phục các hiện tượng, sự cố bất thường về chất lượng nước, mực nước trong giếng khai thác và các sự cố về môi trường do hoạt động khai thác của mình gây ra, đồng thời báo cáo kịp thời tới chính quyền địa phương, Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện nơi xảy ra sự cố và tới cơ quan cấp phép.

9. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước sau khi được UBND tỉnh phê duyệt và có thông báo của Cục Thuế tỉnh Sơn La.

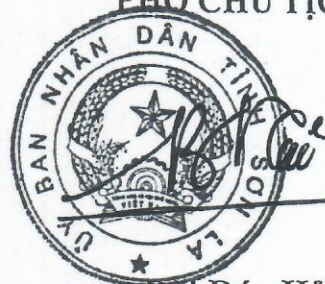
Điều 3. Doanh nghiệp tư nhân Minh Thúy được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Doanh nghiệp tư nhân Minh Thúy còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định; nếu không có nhu cầu khai thác tiếp thì phải thực hiện trám lấp theo Quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng ban hành kèm theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BTNMT ngày 04/9/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. /*th*

Nơi nhận:

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Cục Quản lý TNN - Bộ TN&MT;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Mai Sơn;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Doanh nghiệp tư nhân Minh Thúy;
- Trung tâm hành chính công tỉnh Sơn La;
- Lưu: VT - Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hải